

Số: 64/2025/QĐCNTTLH

Cần Thơ, ngày 23 tháng 09 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA
HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Ông Võ Thanh T và bà Phạm Thị Hồng T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 09 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của: **Ông Võ Thanh T.**

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 09 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: **Ông Võ Thanh T** - sinh năm 2001.

Địa chỉ: **Khu V L, phường T, thành phố Cần Thơ.**

Bị đơn: **Bà Phạm Thị Hồng T1** - sinh năm 2006.

Địa chỉ: **Số nhà B, đường M, ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ.**

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 09 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 09 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: **Ông Võ Thanh T và bà Phạm Thị Hồng T1** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: **Ông Võ Thanh T và Phạm Thị Hồng T1** xác định có 01 (một) con chung tên **Võ Gia K**. Giao con chung **cháu K** cho **bà T1** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi **cháu Khánh thành N** (đủ 18 tuổi), ông T tự

nguyên cấp dưỡng cho cháu K mỗi tháng 3.000.000 (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho **ông T** không ai được quyền ngăn cản. **Ông T và bà T1** có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con vì lợi ích của con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: **Ông T và bà T1** xác định không có nên không yêu cầu giải quyết.

-Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp nợ chung thì sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 4 – Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- UBND ĐKKH;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phan Việt Thắng